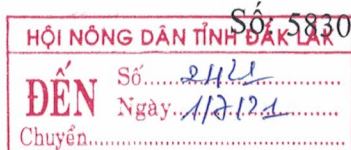


**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**



Đắk Lắk, ngày 30 tháng 06 năm 2021

KẾ HOẠCH

**Phòng, chống dịch COVID-19 trong các Khu công nghiệp, cụm công nghiệp
trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk năm 2021**

Căn cứ Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống COVID-19 về việc ban hành “Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động”;

Thực hiện Công văn số 3836/QĐ-BCĐQG ngày 10/5/2021 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống COVID-19 về việc tăng cường công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại CSSXKD, khu công nghiệp;

Căn cứ Công điện số 680/CĐ-TTg ngày 24/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc bảo đảm an toàn COVID-19 trong các khu công nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 2787/QĐ-BYT ngày 05/6/2021 của Bộ Y tế về việc ban hành “Hướng dẫn các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 tại cơ sở sản xuất, kinh doanh, khu công nghiệp”;

Nhằm đảm bảo thực hiện mục tiêu kép, vừa phòng chống dịch vừa đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh; Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 114/TTr-SYT ngày 23/6/2021, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 trong các khu công nghiệp (KCN), cụm công nghiệp (CCN) trên địa bàn tỉnh, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Chủ động phòng, chống dịch COVID-19 tại các KCN, CCN theo các nguyên tắc phòng chống dịch: ngăn chặn, phát hiện, cách ly, khoanh vùng, dập dịch và làm tốt công tác điều trị, hạn chế thấp nhất người tử vong và số người lây nhiễm. Đảm bảo thực hiện mục tiêu kép: vừa phòng, chống dịch vừa đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh tại các doanh nghiệp trong các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh,

2. Yêu cầu:

- Xác định nhiệm vụ phòng, chống dịch COVID-19 là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách và thường xuyên. Yêu cầu các doanh nghiệp, người lao động chấp hành nghiêm các quy định phòng, chống dịch COVID-19 của Bộ Y tế.

- Triển khai đồng bộ các giải pháp quyết liệt, hiệu quả với phương châm “4 tại chỗ”: Chỉ huy tại chỗ, lực lượng tại chỗ, phương tiện tại chỗ, hậu cần tại

chỗ và chủ động phòng tránh; đối phó kịp thời; khắc phục khẩn trương và hiệu quả. Gắn trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị, doanh nghiệp trong công tác phòng, chống dịch COVID-19.

- Chủ động phương án hậu cần, đáp ứng yêu cầu cách ly, thời gian cách ly phòng, chống dịch trong doanh nghiệp, CCN, KCN.

- Hỗ trợ doanh nghiệp khắc phục khó khăn, duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh.

3. Phân loại tình huống dịch bệnh:

3.1. Tình huống chưa có ca bệnh tại KCN, CCN.

3.2. Tình huống có ca bệnh dương tính tại doanh nghiệp trong KCN, CCN.

II. CÁC KHU CÔNG NGHIỆP, CỤM CÔNG NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH.

1. KCN: 01

KCN Hòa Phú

- Cơ quan quản lý trực tiếp: UBND tỉnh Đắk Lắk;

- Địa chỉ: Số lượng các doanh nghiệp: (Xem chi tiết phụ lục I)

- Số lượng lao động tham gia sản xuất, kinh doanh trong KCN công nghiệp: 2.094 người.

2. CCN: 09

- Cơ quan quản lý trực tiếp: UBND huyện, TP: Buôn Ma Thuột; Ea H'leo; Ea Súp; Krông Búk, Ea Kar; M'Drắk; Cư Kuin; Krông Bông.

- Số lượng lao động tham gia sản xuất, kinh doanh trong CCN: 4.098 người.

(Xem chi tiết phụ lục II).

III. CÁC TÌNH HUỐNG CỤ THỂ.

1. Tình huống chưa có ca bệnh tại KCN, CCN.

1.1. Công tác chỉ đạo điều hành:

- Ban Quản lý các KCN tỉnh chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại KCN trên địa bàn tỉnh. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo và chịu trách nhiệm về công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại các CCN thuộc địa phương quản lý.

- Ban Quản lý các KCN tỉnh và UBND cấp huyện thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tại các KCN/CCN trên địa bàn (gọi tắt là Ban chỉ đạo). Phân công nhiệm vụ cụ thể từng thành viên trong Ban chỉ đạo.

- Thiết lập kênh liên lạc qua đường dây nóng với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật (0935.84.82.82) hoặc thông qua đường dây nóng của Sở Y tế

(0868.588.600) hoặc cơ quan y tế địa phương.

- Công khai thông tin liên lạc (tên, số điện thoại) của cán bộ, đơn vị đầu mối phụ trách về công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại các KCN, CCN.

- Ban chỉ đạo chỉ đạo các doanh nghiệp tổ chức đánh giá nguy cơ lây nhiễm bệnh COVID-19 đối với cơ sở sản xuất theo hướng dẫn tại Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020.

1.2. Công tác kiểm soát dịch bệnh:

a) Công tác thông tin truyền thông:

Tổ chức thông tin, truyền thông về phòng, chống dịch COVID-19 cho các doanh nghiệp và người lao động. Treo, dán các áp phích, thông báo hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 tại các khu vực công cộng (khu vực dùng chung tại nơi làm việc, căn tin, khu vệ sinh...), trên phương tiện vận chuyển để người lao động/khách hàng có thể đọc và làm theo.

Yêu cầu doanh nghiệp trong các KCN, CCN ban hành các quy định về phòng, chống dịch của đơn vị và có chế tài xử lý các vi phạm nếu người lao động không tuân thủ. Thông tin kịp thời, đầy đủ và chính xác cho người lao động để tránh lo lắng không cần thiết.

Tuyên truyền, hướng dẫn người lao động/khách hàng thực hiện nghiêm thông điệp 5K của Bộ Y tế.

b) Tổ chức tập huấn:

Phối hợp với ngành y tế, tổ chức tập huấn, hướng dẫn cho người lao động thực hiện các biện pháp vệ sinh cá nhân và giữ gìn vệ sinh môi trường nơi làm việc, hạn chế tiếp xúc các bề mặt nếu không cần thiết, thực hiện nghiêm các quy định của Bộ Y tế và các cơ quan có liên quan trong phòng, chống dịch COVID-19. Tổ chức cho người lao động thực hiện khai báo y tế điện tử (app. NCOVI, Bluezone hoặc các giải pháp cập nhật) theo quy định của Bộ Y tế.

c) Thành lập chốt kiểm soát dịch bệnh:

- Khi tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp tại các khu vực xung quanh gần KCN, CCN, Ban chỉ đạo chủ động đề xuất, quyết định thiết lập chốt kiểm soát dịch bệnh tại cổng, lối ra vào KCN, CCN.

- Khi tình hình dịch bệnh ổn định: Tất cả các doanh nghiệp triển khai chốt kiểm soát dịch bệnh tại cổng doanh nghiệp.

Nhiệm vụ chốt kiểm soát:

Không cho phép người không có phận sự vào khu vực làm việc/ký túc xá/khu nhà ở công nhân. Trong trường hợp cần thiết vào khu vực làm việc/ký túc xá/khu nhà ở công nhân thì bảo vệ phải ghi lại thông tin cá nhân, kê khai y tế bắt buộc của khách vào, người tiếp khách, vị trí tiếp khách, thời gian tiếp khách vào sổ trực ban, không cho phép khách đi vào các khu vực không liên quan.

Gắn biển “Đeo nhiệt độ, đeo khẩu trang, rửa tay trước khi vào” đặt ngay

công ra vào.

Bố trí đủ nhân lực để đo kiểm tra thân nhiệt cho người lao động tại thời điểm đầu giờ và đảm bảo khoảng giãn cách tối thiểu tại nơi làm việc.

Yêu cầu tất cả doanh nghiệp bố trí riêng khu vực để tiếp khách. Khách vào khu vực làm việc/ký túc xá/khu nhà ở công nhân phải được đo nhiệt độ, đeo khẩu trang và rửa tay...

d) Tổ chức làm việc:

- Yêu cầu tất cả các doanh nghiệp rà soát, sắp xếp và tổ chức lao động, tổ chức sản xuất tại doanh nghiệp để đảm bảo khoảng cách, giãn cách theo quy định.

- Hạn chế cuộc họp, hội nghị, sự kiện, hoạt động tập trung đông người không cần thiết, nếu tổ chức thì ưu tiên hình thức trực tuyến (online).

- Có cơ chế cho phép người lao động làm việc tại nhà hoặc bố trí ca làm việc linh hoạt (nếu được). Khuyến khích người lao động trao đổi, làm việc hoặc giao ca trực tuyến qua điện thoại, các phần mềm hội thảo trực tuyến, phương tiện truyền thông xã hội khác, e-mail...

- Bố trí đầy đủ khu vực rửa tay có đủ nước sạch, xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn tay tại các vị trí trước khi vào làm việc; trước và sau khi ăn, tại các khu vệ sinh; tại các vị trí có tiếp xúc chung như: cây ATM, bình nước uống công cộng, máy bán hàng tự động...

đ) Đảm bảo môi trường làm việc:

- Đảm bảo vệ sinh môi trường, khử khuẩn tại cơ sở lao động/phương tiện vận chuyển/ký túc xá/khu nhà ở công nhân cho người lao động. Đảm bảo cung cấp đủ nước sạch dùng cho ăn uống, sinh hoạt 24/24 giờ và đủ nhà vệ sinh theo quy định.

- Tăng cường thông khí nơi làm việc bằng cách tăng thông gió, hoặc mở cửa sổ, cửa ra vào, sử dụng quạt. Thường xuyên vệ sinh hệ thống thông gió, quạt, điều hòa.

- Bố trí đủ thùng đựng chất thải có nắp đậy đặt tại các vị trí thuận tiện. Đảm bảo có đủ các trang thiết bị, hóa chất phục vụ công tác vệ sinh, khử khuẩn nơi làm việc, khu ký túc xá/khu nhà ở công nhân.

- Các cơ sở lao động cung cấp và hướng dẫn sử dụng khẩu trang, găng tay đúng cách cho người lao động; cung cấp các dung dịch sát khuẩn tay tại các khu vực tiếp xúc, giao dịch.

e) Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm tại cơ sở lao động/ký túc xá/khu nhà ở xã hội cho người lao động:

- Người cung cấp dịch vụ ăn uống phải được kiểm tra, giám sát sức khỏe, đảm bảo các điều kiện vệ sinh như đo nhiệt độ, khai báo y tế hằng ngày, đeo khẩu trang và găng tay khi phục vụ.

- Sắp xếp giờ nghỉ giải lao/giờ ăn linh hoạt, cung cấp các suất ăn cá nhân để hạn chế, tránh tập trung đông người ở căn tin/phòng ăn trong một khung giờ, tránh ngồi đối diện, trò chuyện khi ăn. Ăn xong rời khỏi căn tin ngay, tránh tiếp xúc không cần thiết.

- Đảm bảo khoảng cách khi ăn, bố trí ngồi so le, giãn cách tùy theo tình hình dịch. Khuyến khích lắp vách ngăn giữa các vị trí ngồi ăn.

- Bố trí khu vực rửa tay trước và sau khi ăn. Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn ngay sau mỗi lượt người lao động ăn, uống.

- Có biện pháp hạn chế sử dụng tiền mặt để thanh toán khi sử dụng các dịch vụ, mua bán hàng hóa tại khu vực nhà ăn, căn tin.

g) Công tác đưa đón người lao động (nếu có) phải đảm bảo các quy định sau:

- Số lượng người trên xe đưa đón người lao động thực hiện theo hướng dẫn về quy định giãn cách trên phương tiện giao thông của Bộ Giao thông vận tải.

- Bố trí camera giám sát trên xe (nếu có thể). Khuyến khích thực hiện thông gió tự nhiên trên phương tiện. Đảm bảo có sẵn dung dịch sát khuẩn tay.

- Thực hiện đo kiểm tra nhiệt độ cho người lao động và yêu cầu người lao động rửa tay sát khuẩn trước khi lên xe và đeo khẩu trang suốt hành trình.

- Lập danh sách hoặc quản lý danh sách người lao động đi xe bằng thẻ. Khuyến khích cố định người lao động di chuyển trên cùng một xe đưa đón.

- Thực hiện vệ sinh, khử khuẩn xe trước/sau mỗi lần đưa đón.

- Thông báo, đề nghị các đơn vị cung cấp nguyên vật liệu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ (thực phẩm, cung cấp suất ăn, vệ sinh môi trường, khử khuẩn...) cam kết đảm bảo thực hiện các quy định về phòng, chống dịch COVID-19 và giám sát chặt chẽ việc thực hiện.

1.3. Tình huống trong KCN, CCN xuất hiện các trường hợp ho sốt, hoặc các trường hợp là F1, F2:

Khi có trường hợp người lao động/khách hàng có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở tại nơi làm việc hoặc F1, F2 thì cần làm ngay:

- Thông báo ngay cho cán bộ quản lý cơ sở lao động/ký túc xá/khu nhà ở công nhân và cán bộ y tế tại cơ sở lao động.

- Hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh, tránh tiếp xúc gần dưới 01 mét với những người khác.

- Đưa đến khu vực cách ly tạm thời đã được bố trí tại cơ sở lao động/ký túc xá/khu nhà ở công nhân.

Yêu cầu đối với nơi cách ly tạm thời tại cơ sở lao động/ký túc xá/khu nhà ở công nhân:

+ Bố trí tại khu vực riêng, gần cổng ra vào, tách biệt với khu làm việc, ký túc xá/khu nhà ở công nhân (nếu có thể).

+ Phòng cách ly tạm thời phải đảm bảo: Thoáng khí, thông gió tốt; hạn chế đồ đạc trong phòng; có chỗ rửa tay; có thùng đựng rác có nắp đậy kín; có khu vực vệ sinh riêng.

+ Gọi điện cho đơn vị thường trực của Ban chỉ đạo và Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (CDC)/Sở Y tế hoặc cơ quan y tế của địa phương để được tư vấn, hướng dẫn.

- Hạn chế sử dụng phương tiện giao thông công cộng để di chuyển đến cơ sở y tế.

- Thường xuyên cập nhật thông tin tình hình sức khỏe của người lao động.

- Lập danh sách người tiếp xúc và thực hiện khử khuẩn tại cơ sở lao động/ký túc xá/khu nhà ở công nhân.

Đối với cơ sở lao động có phòng/trạm y tế thì cần rà soát sắp xếp và thông báo lối đi riêng dành cho người lao động có một trong các biểu hiện mệt mỏi, ho, sốt, đau rát họng, khó thở đến khám và tư vấn.

2. Tình huống có ca bệnh dương tính tại 01 doanh nghiệp trong KCN, CCN:

2.1. Các biện pháp chống dịch chung cần làm ngay:

- Phong tỏa tạm thời ngay toàn bộ doanh nghiệp hoặc toàn bộ phân xưởng/dây chuyền sản xuất/tổ sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc của doanh nghiệp có ca bệnh F0. Tùy theo tình hình dịch thực tế và đánh giá nguy cơ tại doanh nghiệp để quyết định phạm vi phong tỏa tạm thời.

- Lập tức tách F0, liên hệ với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (CDC)/Sở Y tế để thực hiện các biện pháp cách ly, điều trị theo quy định.

- Rà soát ngay để phát hiện những công nhân, người lao động đang có triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh tại doanh nghiệp và đang ở trong cộng đồng như sốt, ho, đau họng, hội chứng cúm, viêm đường hô hấp, mất khả năng ngửi... Tách ngay những ca bệnh nghi ngờ đang ở tại doanh nghiệp cách ly tại một khu vực riêng. Đối với công nhân, người lao động đang ở cộng đồng, yêu cầu ở yên tại nơi lưu trú và thông báo ngay cho y tế cơ sở để xử lý. Bắt buộc những người đang có triệu chứng (sốt, ho, khó thở...) đeo khẩu trang, giữ khoảng cách và không cho tiếp xúc với nhau và không cho tiếp xúc với người khác. Tổ chức cách ly ca bệnh nghi ngờ sớm tại cơ sở y tế. Bố trí cách ly tạm thời từng ca bệnh nghi ngờ vào các phòng riêng ở khu vực đệm riêng biệt với khu vực có F0 đang điều trị.

- Truy vết F1 thân tộc - triệt để tại doanh nghiệp cũng như trong cộng đồng; tách ngay F1 ra một khu vực riêng để tổ chức cách ly tập trung; tất cả công nhân, người lao động làm việc trong cùng phân xưởng/dây chuyền sản xuất/tổ sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc có F0 được coi là F1; lấy mẫu

bệnh phẩm F1 lần đầu theo mẫu đơn. Tiến hành xét nghiệm mẫu đơn sớm cho các bệnh phẩm F1.

- Rà soát F2, tổ chức cách ly tại nhà. Xem xét lấy mẫu xét nghiệm cho F2 nếu tiên lượng thấy nguy cơ F1 có thể đã trở thành F0 và lây cho F2.

- Phối hợp Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh triển khai lấy mẫu xét nghiệm nhanh cho công nhân của doanh nghiệp.

- Lập danh sách, địa chỉ, số điện thoại toàn bộ công nhân và người lao động của doanh nghiệp (yêu cầu doanh nghiệp cung cấp). Xác định những công nhân đang vắng mặt tại thời điểm phong tỏa tạm thời.

Thông báo cho các công nhân đang vắng mặt tại doanh nghiệp bằng 03 hình thức:

- Yêu cầu doanh nghiệp phối hợp với đội truy vết nhắn tin và gọi điện thoại đến từng người đang vắng mặt tại công ty: Yêu cầu tự theo dõi sức khỏe tại nhà, hạn chế tiếp xúc với người khác, thực hiện khai báo y tế với y tế địa phương ngay.

- Phối hợp với Sở Y tế thông báo yêu cầu các địa phương trong tỉnh rà soát tất cả công nhân của doanh nghiệp có ca bệnh đang sinh sống trên địa bàn. Yêu cầu công nhân tạm thời tự theo dõi sức khỏe tại nhà, lấy mẫu xét nghiệm và tổ chức cách ly theo quy định.

- Phối hợp với Sở Y tế gửi danh sách công nhân đang vắng mặt tại doanh nghiệp đang có ca bệnh cho tất cả các tỉnh/thành phố có liên quan: yêu cầu truy tìm, cách ly tạm thời tại nhà và lấy mẫu bệnh phẩm, cách ly theo quy định.

Trong khi phong tỏa tạm thời chờ kết quả xét nghiệm, yêu cầu công nhân đang có mặt tại doanh nghiệp ở tại chỗ và thực hiện nghiêm các biện pháp phòng chống lây nhiễm: phân xưởng nào ở yên phân xưởng đó; thực hiện 5K (đeo khẩu trang, không tụ tập, giữ khoảng cách, khử khuẩn tay, khai báo y tế và tuân thủ nghiêm ngặt quy định chống dịch tại doanh nghiệp).

2.2. Các biện pháp xử lý dịch tiếp theo khi có kết quả xét nghiệm của công nhân đối với những tình huống:

a) Tình huống 1: Phát hiện thêm nhiều trường hợp dương tính trong doanh nghiệp. Các trường hợp dương tính xuất hiện ở hầu hết phân xưởng/dây chuyền sản xuất/tổ sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc:

- Coi tất cả những người trong doanh nghiệp là F1 vì có thể họ đã bị phơi nhiễm cao.

- Phối hợp Sở Y tế, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và chính quyền nơi có KCN, CNN các đơn vị liên quan tiến hành phong tỏa tạm thời doanh nghiệp, tổ chức cách ly tập trung toàn bộ công nhân trong doanh nghiệp.

- Thông báo ngay đến Sở Y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh (CDC) lấy mẫu xét nghiệm sàng lọc.

- Báo cáo Ban chỉ đạo huyện/thành phố và Ban Chỉ đạo tỉnh, đồng thời rà

soát, kích hoạt các khu cách ly tập trung trong KCN để đưa công nhân vào thực hiện cách ly tập trung.

- Thực hiện điều tra, truy vết các người tiếp xúc với các đối tượng, thông báo cho các địa phương, cơ quan, doanh nghiệp lân cận về các trường hợp đã điều tra.

b) Tình huống 2: Phát hiện thêm các trường hợp dương tính trong doanh nghiệp nhưng các trường hợp dương tính chỉ trong cùng 01 phân xưởng/dây chuyền sản xuất/tổ sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc.

- Đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19 tại các phân xưởng/dây chuyền sản xuất/tổ sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc ở các khu vực khác của công ty thấy có liên quan dịch tễ rộng và nguy cơ lây nhiễm cao trong toàn doanh nghiệp (*Xử lý chống dịch như tình huống 1*)

- Đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19 tại các phân xưởng/dây chuyền sản xuất/tổ sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc ở các khu vực khác của doanh nghiệp thấy ít có liên quan dịch tễ và nguy cơ thấp.

* *Tại phân xưởng/dây chuyền sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc có F0:*

+ Coi tất cả những người làm việc trong cùng phân xưởng/dây chuyền sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc có F0 là F1.

+ Tổ chức cách ly tập trung ngay toàn bộ công nhân cùng phân xưởng/dây chuyền sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc nơi có bệnh nhân F0.

+ Thông báo ngay đến Sở Y tế, CDC lấy mẫu xét nghiệm sàng lọc.

* *Tại các phân xưởng/dây chuyền sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc không có F0 thì tiến hành đánh giá nguy cơ và điều kiện làm việc thực tế tại nơi làm việc:*

+ Nếu thấy vẫn có mối liên quan dịch tễ nào đó với phân xưởng có F0: Phối hợp với chính quyền địa phương quyết định cách ly tại nhà đối với tất cả công nhân theo quy định; Lấy mẫu xét nghiệm với người cách ly tại nhà theo quy định.

+ Nếu thấy không có mối liên quan dịch tễ với phân xưởng có F0:

Tiếp tục rà soát F1 kỹ lưỡng bằng cách yêu cầu các công nhân tự nhớ và tự khai báo một lần nữa để tránh bỏ sót F1. Nếu có F1 thì tách ra và đưa đi cách ly tập trung ngay.

Yêu cầu công nhân phải khai báo y tế với chính quyền địa phương và y tế cơ sở nơi cư trú để phối hợp theo dõi và quản lý.

Tiêu độc khử trùng toàn bộ doanh nghiệp.

Đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19 của doanh nghiệp theo Quyết định số 2194/QĐ-BCĐ. Nếu doanh nghiệp không đủ điều kiện an toàn thì cho

tạm dừng hoạt động ngay.

* Chỉ tiếp tục cho công nhân đi làm việc trở lại nếu doanh nghiệp đủ điều kiện an toàn theo quy định, đồng thời thực hiện các biện pháp sau:

+ Yêu cầu công nhân tự theo dõi sức khỏe ở nhà trước khi đến nơi làm việc. Bất cứ ai có biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh: ốm, sốt, ho, đau họng, viêm đường hô hấp thì phải ở nhà, không được đi làm và thông báo ngay cho y tế địa phương và doanh nghiệp biết để lấy mẫu xét nghiệm và hướng dẫn cách ly.

+ Thành lập các tổ an toàn COVID để thực hiện nhiệm vụ hàng ngày thực chất, hiệu quả (Hướng dẫn nhiệm vụ tổ an toàn COVID-19 theo Phụ lục 3 gửi kèm).

+ Hàng ngày theo dõi, giám sát sức khỏe công nhân chặt chẽ: đầu giờ làm việc, trong lúc làm việc. Bất cứ ai có biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh: ốm, sốt, ho, đau họng, viêm đường hô hấp thì thông báo ngay cho doanh nghiệp và y tế địa phương biết để cách ly, lấy mẫu xét nghiệm và xử lý kịp thời.

+ Yêu cầu công nhân hàng ngày đi làm đến thẳng doanh nghiệp. Không giao tiếp, tiếp xúc với bên ngoài trên đường đi làm. Thực hiện theo trách nhiệm của người lao động phòng, chống COVID-19 quy định tại Quyết định số 2194/QĐ-BCĐ ngày 27/5/2020.

+ Thực hiện việc đeo khẩu trang bắt buộc, giữ khoảng cách và thực hiện nghiêm các quy định phòng, chống dịch COVID-19 tại cơ sở sản xuất.

+ Yêu cầu công nhân tự giác cách ly tại nhà sau giờ làm việc.

+ Phối hợp cơ quan y tế thực hiện xét nghiệm sàng lọc cho công nhân theo quy định.

c) Tình huống 3: Phát hiện thêm các trường hợp dương tính trong doanh nghiệp. Các trường hợp dương tính xuất hiện trong một số ít phân xưởng/dây chuyền sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc.

Phân tích các yếu tố dịch tễ, đánh giá nguy cơ lây nhiễm trong doanh nghiệp và tùy thuộc vào nguy cơ sẽ quyết định áp dụng thực hiện xử lý theo tình huống 1 hoặc 2.

Từng CSSXKD, KCN, CCN thường xuyên đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 theo hướng dẫn tại Quyết định 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020.

Căn cứ kết quả đánh giá nguy cơ và diễn biến tình hình dịch thực tế tại CSSXKD, KCN, CCN, Chủ tịch UBND cấp tỉnh xem xét quyết định việc tiếp tục hoặc dừng hoạt động để đảm bảo quy định phòng, chống dịch và an toàn sản xuất.

d) Tình huống 4: Tất cả các mẫu xét nghiệm trong doanh nghiệp đều âm tính

* Tại phân xưởng/dây chuyền sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc có F0.

+ Coi tất cả những người làm việc trong cùng phân xưởng/dây chuyền sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc có F0 là F1.

+ Tổ chức cách ly tập trung ngay toàn bộ công nhân cùng phân xưởng/dây chuyền sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc nơi có bệnh nhân F0.

+ Phối hợp Sở Y tế, CDC lấy mẫu xét nghiệm sàng lọc.

* Tại phân xưởng/dây chuyền SX/khu vực sản xuất/vị trí làm việc không có F0 (*Xử lý như mục (2) tình huống 2*).

2.3. Phòng chống lây nhiễm trong khi xử lý dịch:

- Đặc biệt, chú ý phòng, chống lây nhiễm cho công nhân trong khi phong tỏa tạm thời vì lúc đó thường xảy ra lộn xộn, nguy cơ lây nhiễm cao; trong khi đưa công nhân đi cách ly, trên xe ô tô và phòng, chống lây nhiễm nghiêm ngặt tại các cơ sở cách ly tập trung.

- Phân loại nguy cơ F1 và sắp xếp khu vực cách ly tập trung theo nguy cơ từng phân xưởng/dây chuyền sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc trong cơ sở cách ly tập trung.

- Do những F1 trong các cơ sở sản xuất thường có sự phơi nhiễm cao với F0 nên khi cách ly tập trung cần quản lý việc thực hiện cách ly thật chặt chẽ. Thực hiện xét nghiệm cho F1 định kỳ 3 ngày/1 lần, làm mẫu gộp theo cùng phòng cách ly hoặc 2 phòng liền kề nhau để phát hiện sớm F0 trong khu cách ly để xử lý kịp thời, không để lây nhiễm chéo trong khu cách ly tập trung.

Lưu ý: Phải có danh sách công nhân đầy đủ và tất cả các công nhân đều được liên lạc và quản lý, đặc biệt với những công nhân ở các địa phương khác. Đảm bảo các công nhân có liên quan được xét nghiệm và cách ly đúng quy định. Quản lý chặt chẽ các công nhân thuộc diện cách ly tại nhà để tránh trường hợp khi phát bệnh tại nhà mà không được giám sát, không được xử lý kịp thời gây hậu quả nghiêm trọng cho cộng đồng.

2.4. Vệ sinh khử khuẩn tại CSSXKD, KCN có trường hợp mắc bệnh:

Tiến hành vệ sinh khử khuẩn theo hướng dẫn tại Công văn số 1560/BYT-MT ngày 25/3/2020 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn tạm thời khử trùng và xử lý môi trường khu vực có bệnh nhân COVID-19 tại cộng đồng.

IV. PHƯƠNG ÁN XÉT NGHIỆM CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG.

1. Khi chưa xuất hiện trường hợp mắc COVID-19:

Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch tại các KCN, CCN phối hợp với Sở Y tế để có phương án xét nghiệm sàng lọc phù hợp với tình hình thực tế; khuyến khích tổ chức xét nghiệm sàng lọc bằng xét nghiệm nhanh kháng nguyên hoặc xét nghiệm SARS-CoV-2 bằng phương pháp RT-PCR mẫu gộp, tối thiểu 05-07 ngày/lần cho: toàn bộ NLĐ tham gia cung cấp các dịch vụ có tiếp xúc với NLĐ tại CSSXKD và tối thiểu 20% NLĐ tại CSSXKD có nguy cơ cao (lưu ý các đối tượng: tổ trưởng tổ sản xuất, quản đốc phân xưởng, lãnh đạo công ty, người vận

chuyển, giao nhận hàng...). Nếu kết quả xét nghiệm dương tính, thực hiện cách ly và xét nghiệm RT-PCR mẫu đơn để khẳng định.

2. Xuất hiện trường hợp bệnh tại 01 CSSXKD, KCN:

- Đối với các trường hợp F1 làm cùng phân xưởng/tổ sản xuất/cùng vị trí làm việc: xét nghiệm RT-PCR mẫu đơn.

- Đối với các trường hợp làm cùng trong CSSXKD, KCN trong các phân xưởng phân xưởng/tổ sản xuất/cùng vị trí làm việc khác được coi là F1: thực hiện xét nghiệm nhanh kháng nguyên.

+ Nếu kết quả dương tính thì tiếp tục xét nghiệm RT-PCR mẫu đơn.

+ Nếu kết quả âm tính thì tiếp tục xét nghiệm RT-PCR mẫu gộp theo nguyên tắc gộp mẫu các trường hợp cùng phân xưởng/tổ sản xuất/cùng vị trí làm việc, cùng phòng trọ, nơi lưu trú...

- Đối với toàn bộ NLĐ còn lại: xét nghiệm nhanh kháng nguyên, nếu kết quả xét nghiệm dương tính thì xét nghiệm RT-PCR mẫu đơn.

3. Xuất hiện trường hợp mắc COVID-19 tại nhiều CSSXKD, KCN, CCN:

3.1. CSSXKD, KCN, CCN có trường hợp bệnh: Tiến hành sàng lọc như hướng dẫn tại Mục 2 của phần IV.

3.2. CSSXKD, KCN, CCN không có trường hợp bệnh: Thực hiện xét nghiệm kháng nguyên nhanh hoặc RT-PCR mẫu gộp cho: Toàn bộ NLĐ (nếu đủ năng lực) hoặc tối thiểu 50% NLĐ. Ưu tiên xét nghiệm cho nhóm NLĐ có nguy cơ cao, tùy tình hình thực tế CDC sẽ tham mưu Sở Y tế.

V. CÁC PHƯƠNG ÁN CÁCH LY Y TẾ:

1. Nguyên tắc chung:

- Ưu tiên cách ly tại chỗ trong CSXKD, KCN, CCN hạn chế di chuyển NLĐ ra các khu vực không có dịch, trừ trường hợp CSXKD, KCN, CCN không có khu cách ly tập trung.

- Bố trí cách ly F1 theo nhóm nguy cơ trên nguyên tắc những người cùng phân xưởng/dây chuyền sản xuất/khu vực sản xuất/vị trí làm việc được bố trí cùng khu vực; Thực hiện xét nghiệm cho F1 định kỳ để xử lý kịp thời.

- Trường hợp số lượng F1 vượt quá năng lực cách ly của khu cách ly tập trung trên địa bàn, xem xét áp dụng thiết chế cách ly y tế tập trung khu vực phong tỏa ngay tại khu vực/địa điểm có đông NLĐ là F1 lưu trú như khu nhà trọ tập trung đông NLĐ, nhưng phải đảm bảo quản lý, giám sát chặt chẽ.

2. Cách ly y tế tập trung tại khu vực phong tỏa có nhiều F1 lưu trú:

- Thực hiện theo các hướng dẫn tại Quyết định số 3986/QĐ-BYT ngày 16/9/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành “Sổ tay Hướng dẫn tổ chức thực hiện cách ly y tế vùng có dịch COVID-19”.

- Trường hợp mật độ NLD trong khu nhà trọ quá đông, liên tục xuất hiện các trường hợp mắc COVID-19 thì tiến hành rà soát đưa 50% số NLD không phải là F1 ra các cơ sở cách ly y tế tập trung khác. Tổ chức vệ sinh khử khuẩn sau khi giãn cách (*có thể hướng dẫn cho NLD tự khử khuẩn*) theo hướng dẫn tại Công văn số 1560/BYT-MT ngày 25/3/2020 của Bộ Y tế.

- Xét nghiệm sàng lọc SARS-CoV-2 từ 03-05 ngày/lần đối với F1.

- Từng nhà ở, nhà trọ, nơi lưu trú của NLD trong khu phong tỏa sẽ áp dụng biện pháp cách ly y tế tại nhà theo Quyết định số 879/QĐ-BYT ngày 12/3/2020 của Bộ Y tế hướng dẫn cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú phòng, chống dịch COVID-19. Ngoài ra, phải thực hiện các yêu cầu sau:

+ Thời gian cách ly y tế: đủ 28 ngày

+ Cán bộ y tế đo thân nhiệt và theo dõi sức khỏe người cách ly ít nhất 2 lần/ngày (sáng, chiều). Trường hợp không đủ cán bộ để đo thân nhiệt cho người cách ly thì cấp cho mỗi người cách ly/phòng cách ly 01 nhiệt kế để tự đo và báo cho cán bộ y tế (trừ trường hợp có biểu hiện nghi ngờ mắc COVID-19); Hướng dẫn, kiểm tra, nhắc nhở khai báo y tế hàng ngày.

+ Công an, y tế cấp xã, tổ trưởng tổ dân phố/trưởng thôn hoặc tổ COVID cộng đồng khai báo y tế; giám sát việc tuân thủ của người cách ly và xử lý kịp thời khi có vi phạm.

+ Xét nghiệm SARS-CoV-2 cho người cách ly và người giám sát ít nhất 04 lần (ngày đầu, ngày 14, ngày thứ 20, ngày thứ 28).

VI. PHƯƠNG ÁN VẬN CHUYỂN NGƯỜI LAO ĐỘNG:

1. Khi chưa có trường hợp bệnh xuất hiện:

1.1. Phương tiện đưa đón:

- Đăng ký lịch trình cụ thể và đảm bảo: Không chở quá số người theo giấy phép được cấp; mở cửa sổ, cửa thông gió nếu có thể trong khi di chuyển; có sẵn dung dịch sát khuẩn tay (đã được Bộ Y tế cấp phép); có mã QR code điểm kiểm dịch dán ở cửa lên xuống xe; có thùng đựng rác trên xe; có camera giám sát trên xe.

- Lập danh sách/quản lý bằng thẻ, cố định chỗ ngồi cho từng người trên xe.

1.2. CSSXKD sử dụng lao động: Lập danh sách cố định NLD đi trên mỗi xe; thông báo đến CDC để phối hợp giám sát.

1.3. Lái xe, phụ xe:

- Thường xuyên sát khuẩn tay, đeo khẩu trang trong suốt quá trình đưa đón; chỉ cho NLD có tên trong danh sách lên xe di chuyển đúng tuyến cố định đã cho phép; không dừng đỗ dọc đường; vệ sinh, khử khuẩn xe cuối mỗi ngày.

- Yêu cầu NLD quét thẻ, mã QR code ở cửa xe, sát khuẩn tay trước khi lên xe và đeo khẩu trang trong suốt hành trình.

1.4. Đối với người đi xe: Luôn thực hiện 5K; quét thẻ, mã QR code ở cửa xe, sát khuẩn tay trước khi lên xe và ngồi đúng vị trí.

1.5. Đối với người sử dụng phương tiện di chuyển cá nhân hoặc công cộng: Thực hiện 5K, cài đặt, sử dụng ứng dụng Bluezone, ghi lại lịch trình di chuyển. Đối với phương tiện công cộng cần ghi lại thông tin về phương tiện; không sử dụng phương tiện công cộng khi có một trong các biểu hiện sốt, ho, đau họng, khó thở.

2. Xuất hiện trường hợp ca bệnh tại cộng đồng nơi có CSSXKD, KCN, CCN:

- Thực hiện theo mục 6.1 phần VI của Hướng dẫn kèm theo Quyết định số 2787/QĐ-BYT; lái xe, phụ xe phải đo nhiệt độ cho người đi xe trước khi lên xe; thông báo cho CSSXKD, KCN, CCN và CDC khi có người sốt, ho, khó thở.

- Khuyến khích CSSXKD, KCN, CCN tổ chức đưa đón NLĐ hoặc NLĐ sử dụng phương tiện cá nhân, hạn chế di chuyển bằng phương tiện công cộng.

3. Xuất hiện trường hợp bệnh tại CSSXKD, KCN, CCN:

Tổ chức khu lưu trú tập trung cho NLĐ tại mỗi CSSXKD, KCN, CCN.

3.1. Đón NLĐ từ nơi cư trú về nơi lưu trú tập trung:

3.1.1. Phương tiện đón: Như mục 6.1 phần VI của Hướng dẫn kèm theo Quyết định số 2787/QĐ-BYT; giảm chỗ ngồi trên xe xuống 50% theo giấy phép được cấp, đánh dấu ghế ngồi đảm bảo giãn cách.

3.1.2. CSSXKD, KCN, CCN sử dụng lao động:

- Lập danh sách và thông tin NLĐ cần đón gửi Ban Chỉ đạo phòng chống dịch tại KCN/CCN để xác nhận đủ điều kiện đi làm; chỉ đón người đã được xác nhận đủ điều kiện đi làm.

- Căn cứ vào số lượng NLĐ cần đón, CSSXKD xây dựng phương án vận chuyển gửi Sở Giao thông Vận tải và Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch tại KCN, CCN để theo dõi, quản lý.

3.1.3. Lái xe, phụ xe: Như điểm c, mục 6.1, phần VI của Hướng dẫn kèm theo Quyết định số 2787/QĐ-BYT; đo thân nhiệt cho NLĐ trước khi lên xe; yêu cầu NLĐ ngồi đúng số ghế của mình.

3.1.4. Đối với người đi xe: Như điểm d, mục 6.1, phần VI của Hướng dẫn kèm theo Quyết định số 2787/QĐ-BYT.

3.2. Đưa đón NLĐ từ nơi lưu trú tập trung đến nơi làm việc:

3.2.1. Phương tiện đưa đón: Như điểm a, mục 6.3.1 của Hướng dẫn kèm theo Quyết định số 2787/QĐ-BYT và gắn tên cố định người đi xe vào ghế đảm bảo giãn cách theo danh sách.

3.2.2. CSSXKD sử dụng lao động: Có phương án đưa đón NLĐ; bố trí người làm cùng phân xưởng/văn phòng/ca làm việc đi chung một xe, nên bố trí người lưu trú trong cùng một khu đi làm cùng một ca.

3.2.3. Lái xe, phụ xe: Như điểm c, mục 6.3.1, phần VI của Hướng dẫn kèm theo Quyết định số 2787/QĐ-BYT; khai báo y tế trước khi bắt đầu đưa đón; bố trí ở cùng khu lưu trú tập trung với NLĐ; luôn thực hiện 5K.

3.2.4. Người đi xe: Như điểm d, mục 6.3.1, phần VI của Hướng dẫn kèm theo Quyết định số 2787/QĐ-BYT.

VII. PHƯƠNG ÁN NƠI Ở TẬP TRUNG CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG:

1. Các hình thức lưu trú tập trung:

- Nơi lưu trú tập trung (*Khu nhà trọ tập trung, ký túc xá; khách sạn, nhà nghỉ, khu nhà trường học, nhà thi đấu, trường nghề ... chuyển đổi công năng*);
- Nơi lưu trú dã chiến tại CSSXKD, KCN, CCN.

2. Nơi lưu trú tập trung:

Nơi lưu trú tập trung chỉ lưu trú NLĐ của 01 CSSXKD, KCN, CCN. Nơi lưu trú tập trung phải đảm bảo:

- Kiểm soát được các lối ra vào; thuận tiện cho việc đưa đón NLĐ; có biển báo: **KHU VỰC LƯU TRÚ TẬP TRUNG - KHÔNG PHẠM SỰ MIỄN VÀO**; điểm khai báo y tế, tạo mã QR code điểm kiểm dịch tại cổng ra vào; điểm/khu vực cung ứng lương thực, thực phẩm, đồ dùng thiết yếu; điểm khử khuẩn phương tiện, hàng hóa và nơi rửa tay với xà phòng/ dung dịch sát khuẩn tay; hệ thống camera giám sát tại cổng/lối ra vào, khu vực công cộng trong nơi lưu trú, kết nối với hệ thống thông tin của cấp xã, huyện để phối hợp giám sát.

- Đảm bảo vệ sinh môi trường, khử khuẩn và quản lý chất thải, theo quy định tại mục V, Quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020.

- Thành lập Ban quản lý nơi lưu trú tập trung để tổ chức, kiểm soát NLĐ ra vào theo danh sách được phê duyệt; kiểm tra việc thực hiện các quy định phòng, chống dịch COVID-19; tổ chức đánh giá nguy cơ lây nhiễm COVID-19; tuyên truyền phòng, chống dịch COVID-19; niêm yết số điện thoại người đứng đầu Ban Quản lý, điện thoại đường dây nóng.

- Thành lập các tổ COVID-19 tại nơi lưu trú tập trung; thành phần gồm: đại diện chính quyền địa phương/tổ dân phố (tổ trưởng), đại diện Ban Quản lý nơi lưu trú tập trung, đại diện NLĐ tại khu lưu trú và đại diện CSSXKD, KCN, CCN (tổ phó); có thể thành lập một tổ hoặc nhiều tổ.

3. Nơi lưu trú dã chiến:

Thực hiện như mục 7.2, phần VII của Hướng dẫn kèm theo Quyết định số 2787/QĐ-BYT. Ngoài ra, nơi lưu trú dã chiến cần đảm bảo:

- Tách biệt khỏi các khu vực sản xuất, khu vực nguy hiểm, phải có rào chắn xung quanh và được phân làm các khu vực: Khu vực khử khuẩn, khu vực lưu trú, khu vực bếp ăn, khu vực vệ sinh chung, khu vực phơi quần áo, khu vực tập kết rác thải.

- Bố trí NLĐ của mỗi CSSXKD, KCN, CCN lưu trú tại một khu vực riêng

để hạn chế lây nhiễm chéo.

VIII. PHƯƠNG ÁN ĐIỀU TRỊ BỆNH NHÂN COVID-19:

Các ca bệnh được chuyển về cách ly điều trị tại các cơ sở điều trị COVID-19 của tỉnh theo đúng quy định. Trong trường hợp cần thiết Ban Chỉ đạo COVID-19 cấp tỉnh sẽ quyết định việc thiết lập cơ sở cách ly điều trị tại chỗ theo đúng quy định, hướng dẫn của Bộ Y tế.

IX. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC SẢN XUẤT KHI CÓ DỊCH TẠI CSSXKD, KCN, CCN.

1. Yêu cầu chung.

- Tất cả CSSXKD, KCN, CCN trước khi quay trở lại hoạt động phải được rà soát, kiểm tra đánh giá điều kiện an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong sản xuất và có đầy đủ các phương án phòng, chống dịch khi có trường hợp mắc COVID-19 được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Các CSSXKD, KCN, CCN phải cam kết tuân thủ nghiêm ngặt các quy định, điều kiện, phương án tổ chức sản xuất phòng, chống dịch COVID-19, quy mô sản xuất do chính quyền địa phương quy định.

- Các cơ quan của tỉnh, UBND cấp huyện tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát CSSXKD, KCN, CCN thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong sản xuất.

2. Các yêu cầu để tổ chức sản xuất trở lại tại CSSXKD, KCN, CCN.

2.1. Điều kiện chung để tổ chức sản xuất.

- Chỉ sử dụng NLĐ đã được cơ quan y tế và chính quyền địa phương nơi thường trú hoặc tạm trú xác nhận đã được kiểm soát nguy cơ lây nhiễm dịch trong thời gian trước ngày dự kiến làm việc 28 ngày và có 02 lần xét nghiệm RT-PCR có kết quả âm tính trước thời gian dự kiến làm việc 14 ngày (trong đó lần gần nhất trước khi quay trở lại làm việc tại CSSXKD, KCN, CCN là 01 ngày), không có các biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh.

- Nơi lưu trú cho NLĐ: Phải đáp ứng yêu cầu tại Mục VII của Hướng dẫn kèm theo Quyết định số 2787/QĐ-BYT. Nếu dịch COVID-19 diễn biến phức tạp thì địa phương có thể yêu cầu NLĐ nếu đi khỏi nơi làm việc, nơi lưu trú tập trung thì khi quay trở lại CSSXKD, KCN, CCN phải thực hiện cách ly tập trung 21 ngày và xét nghiệm RT-PCR 03 lần có kết quả âm tính (mỗi lần cách nhau 07 ngày, lần cuối cùng trước khi trở lại làm việc 01 ngày) mới được trở lại làm việc.

- Trước khi tổ chức sản xuất lại ít nhất 03 ngày: CSSXKD, KCN, CCN bố trí đón NLĐ đến nơi lưu trú tập trung hoặc nơi lưu trú đã chiến và xét nghiệm SARS-COV-2 bằng test nhanh kháng nguyên cho toàn bộ NLĐ.

- Thiết lập khu cách ly tập trung cho NLĐ khi cần thiết.

- Tổ chức quản lý NLĐ khép kín theo phân xưởng, tổ, nhóm (dưới 30 NLĐ) từ nơi sản xuất đến nơi ăn, ở; bố trí khu vực sản xuất ngăn cách riêng biệt

theo nhóm NLD không quá 30 người/ khu vực.

- Xét nghiệm sàng lọc cho NLD định kỳ, theo yêu cầu của cơ quan y tế địa phương.

- Hàng tuần gửi danh sách toàn bộ công ty khách hàng, đơn vị cung cấp dịch vụ thường xuyên giao dịch trực tiếp với CSSXKD, KCN, CCN tới Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch tại KCN, CCN và Sở Y tế để theo dõi.

- Đối với đơn vị cung cấp dịch vụ cho CSSXKD, KCN, CCN: NLD phải có kết quả xét nghiệm RT-PCR âm tính 01 ngày trước khi CSSXKD, KCN hoạt động trở lại; định kỳ 01 lần/tuần phải xét nghiệm sàng lọc; hàng tuần báo cáo danh sách NLD cho Ban Quản lý các CSSXKD, KCN để quản lý, theo dõi; bố trí vùng đệm để giao nhận hàng.

- Hạn chế tối đa sử dụng lao động ngắn hạn, thời vụ. Trường hợp cần thiết sử dụng thì NLD phải cách ly tập trung 21 ngày tại khu cách ly tập trung của KCN, CCN và có 03 lần xét nghiệm RT-PCR có kết quả âm tính (mỗi lần cách nhau 07 ngày, lần cuối cùng trước 01 ngày trước khi vào làm việc tại KCN, CCN) và phải xét nghiệm sàng lọc hàng tuần.

- Nếu không có bộ phận y tế tại KCN, CCN thì phải ký kết hợp đồng với đơn vị y tế.

- Thực hiện theo đúng các quy định tại Quyết định 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27/5/2020 và tổ chức thực hiện 5K.

2.2. Quy mô sử dụng lao động: Căn cứ tình hình dịch để giảm quy mô sử dụng lao động từ 25-50% đối với những CSSXKD, KCN, CCN có trên 500 NLD.

2.3. CSSXKD, KCN, CCN phải cam kết thực hiện các quy định về phòng, chống dịch COVID-19.

- Quy định về phòng, chống dịch COVID-19 tại nơi làm việc, ký túc xá và nơi lưu trú đối với lao động; quy định về phương án đưa, đón NLD; nơi lưu trú tập trung, khu vực cách ly tập trung; xét nghiệm sàng lọc...

- Các quy định khác theo yêu cầu của chính quyền địa phương.

X. TIÊU CHÍ LỰA CHỌN ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TIÊM VẮC XIN PHÒNG COVID-19.

1. Lựa chọn CSSXKD, KCN, CCN theo thứ tự ưu tiên.

- CSSXKD, KCN, CCN có trường hợp F0
- CSSXKD, KCN, CCN có trường hợp F1
- CSSXKD, KCN, CCN gần CSSXKD, KCN, CCN có trường hợp F0
- CSSXKD, KCN, CCN nằm trên địa bàn hành chính cấp xã có trường hợp F0
- CSSXKD, KCN, CCN nằm trên địa bàn hành chính cấp xã có trường

hợp F1

- CSSXKD, KCN, CCN gần CSSXKD, KCN, CCN có trường hợp F1

2. Người được chọn trong CSSXKD, KCN, CCN

Ưu tiên tiêm trước với NLD (cả VN và nước ngoài) theo thứ tự như sau:

- Người tiếp xúc với trường hợp F1 sau khi hết cách ly và chưa được tiêm.
- NLD sinh sống tại vùng có trường hợp mắc bệnh hoặc đi lại, di chuyển từ nơi có ổ dịch về.
- Lãnh đạo CSSXKD, KCN, CCN và phân xưởng, bộ phận.
- Nhân viên y tế cơ quan.
- Cán bộ, nhân viên làm tại nhà ăn.
- Người giao hàng, vận chuyển, cung cấp hàng hóa.
- Bảo vệ, nhà xe.
- Công nhân vệ sinh.
- Nhân viên tổ an toàn COVID-19 trong CSSXKD, KCN, CCN.
- Công nhân, lao động khác.

Căn cứ vào tình hình thực tế, Lãnh đạo CSSXKD, KCN, CCN có thể quyết định thêm một số đối tượng khác.

X. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Ban Quản lý các KCN tỉnh:

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo và kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này tại các KCN trên địa bàn tỉnh. Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tại các KCN.

- Chỉ đạo yêu cầu doanh nghiệp trong các KCN ký cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch COVID -19, chịu trách nhiệm trước pháp luật về công tác phòng, chống dịch tại doanh nghiệp.

- Báo cáo kịp thời về Ban Chỉ đạo Phòng, chống dịch COVID-19 cấp tỉnh (thông qua Sở Y tế) về các trường hợp nhiễm/nghi nhiễm trong các doanh nghiệp, đơn vị trong các KCN; phối hợp với ngành Y tế tổ chức khoanh vùng, cách ly và tuyên truyền vận động công nhân thực hiện khai báo y tế, tham gia xét nghiệm phục vụ công tác điều tra dịch tễ phát hiện các ca F1. Huy động nhân, vật lực phối hợp với các cơ quan chức năng nhanh chóng dập tắt ổ dịch. Chỉ đạo các doanh nghiệp trong các KCN có trường hợp nhiễm bệnh phối hợp tổ chức khoanh vùng, cách ly và tuyên truyền vận động công nhân thực hiện khai báo y tế, tham gia xét nghiệm phục vụ công tác điều tra dịch tễ phát hiện các F1 nhanh chóng. Yêu cầu các doanh nghiệp cung cấp thông tin người lao động, thông báo cho các địa phương nơi cư trú của công nhân để quản lý, truy vết, cách ly theo quy định.

- Tham mưu UBND tỉnh ra quyết định tạm ngừng sản xuất đối với các doanh nghiệp có trường hợp nhiễm bệnh tại KCN.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, các doanh nghiệp trong KCN và các đơn vị có liên quan chuẩn bị các khu cách ly công nhân và chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất, lực lượng phục vụ, tổ chức đảm bảo ăn uống sinh hoạt cho công nhân cách ly và lực lượng phục vụ; thực hiện cách ly công nhân, thống nhất cụ thể với Sở Y tế về việc tổ chức bàn giao người hoàn thành cách ly trong KCN và các giấy tờ liên quan kịp thời đúng quy định.

2. UBND huyện, thị xã, thành phố (nơi có KCN, CCN)

- Thành lập Ban Chỉ đạo Phòng, chống dịch COVID-19 tại các CCN thuộc địa bàn quản lý để chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch này tại các CCN thuộc địa bàn quản lý; yêu cầu doanh nghiệp trong các CCN ký cam kết thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch COVID -19, chịu trách nhiệm trước pháp luật về công tác phòng, chống dịch tại doanh nghiệp.

- Chỉ đạo lực lượng y tế phối hợp với các ngành chức năng tổ chức cách ly, khoanh vùng, truy vết các trường hợp F1 tại các khu dân cư và trong các doanh nghiệp có trường hợp nhiễm bệnh. Tổ chức các điểm cách ly các trường hợp F1 (tại khu dân cư, trong nhà máy, xí nghiệp). Phối hợp lấy mẫu, xét nghiệm SARS-CoV-2.

- Nhanh chóng cách ly ngay khu dân cư, doanh nghiệp có trường hợp nhiễm bệnh không để lây lan ra cộng đồng, huy động các lực lượng tham gia thực hiện các nhiệm vụ để không chế, phòng chống sự lây lan; làm tốt các biện pháp dập dịch, tiêu độc, khử trùng.

- Chủ động quyết định thực hiện thiết lập vùng cách ly y tế (phong tỏa) đối với doanh nghiệp, đơn vị, địa bàn có ca nhiễm COVID-19 và các khu vực dân cư có liên quan căn cứ trên cơ sở ý kiến chuyên môn của ngành y tế.

- Phối hợp với Sở Công Thương bảo đảm nhu cầu hàng hóa, nhu yếu phẩm thiết yếu cho người dân và các sở, ngành có liên quan để thực hiện tốt công tác phòng, chống, xử lý dịch bệnh xảy ra trên địa bàn. Kịp thời phản ánh những khó khăn, đề nghị tỉnh hỗ trợ.

- Tăng cường vai trò Tổ COVID cộng đồng thực hiện tốt việc đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng đối tượng để phát hiện sớm nhất các nguồn lây; đề nghị mọi người dân khai báo y tế và cam kết thực hiện các quy định phòng, chống dịch, tổ chức giám sát chặt chẽ các trường hợp có nguy cơ lây bệnh cao.

- Thành lập các tổ tuần tra, kiểm soát liên ngành thường xuyên kiểm tra theo ranh giới địa bàn, kịp thời ngăn chặn các trường hợp ra, vào trái phép, việc chấp hành quy định cách ly cộng đồng tại vùng có dịch bệnh. Xử lý nghiêm các trường hợp cố tình vi phạm theo quy định của pháp luật.

3. Sở Y tế - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 của tỉnh

- Phối hợp với UBND cấp huyện, tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện các biện pháp phong tỏa, giãn cách phù hợp với tình hình diễn biến dịch bệnh theo quy định của Chính phủ, Bộ Y tế. Tham mưu UBND tỉnh việc điều động các lực lượng, xử lý tình huống trong suốt quá trình triển khai tình trạng khẩn cấp về dịch bệnh COVID-19 tại các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu BCĐ cấp tỉnh thành lập các đoàn kiểm tra, đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại các KCN theo quyết định số 2194/QĐ-BCĐQG ngày 27 tháng 5 năm 2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia phòng, chống COVID-19 về việc ban hành “Hướng dẫn phòng, chống và đánh giá nguy cơ lây nhiễm dịch COVID-19 tại nơi làm việc và ký túc xá cho người lao động”

- Ban hành các quy định về an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong sản xuất theo phân công; Tham mưu UBND tỉnh cho dừng hoạt động đối với CSSXKD, KCN không an toàn.

- Xây dựng kế hoạch, phương án xét nghiệm, theo dõi y tế, chăm sóc, điều trị.

- Tổ chức cách ly và điều trị nghiêm ngặt các trường hợp nhiễm bệnh ngay sau khi phát hiện.

- Phối hợp với các ngành chức năng, địa phương nhanh chóng khoanh vùng, cách ly nơi cư trú và trong doanh nghiệp có công nhân nhiễm bệnh; truy vết các đối tượng F1, F2.. và tổ chức cách ly các đối tượng F1 (có nguy cơ nhiễm bệnh cao) tại các khu cách ly riêng. Lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định. Tăng cường giám sát các chùm ca bệnh có yếu tố dịch tễ liên quan tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh và cộng đồng.

- Nhanh chóng triển khai thành lập các tổ cơ động phản ứng nhanh, được trang bị dụng cụ y tế, thuốc men, phương tiện để phát hiện và cấp cứu tại chỗ người bị nhiễm bệnh, sẵn sàng chuyển người bị nhiễm bệnh về khu cách ly điều trị; phối hợp với Công an, Quân sự thành lập các trạm gác, trạm kiểm dịch liên ngành, tại các đầu mối giao thông chính trên địa bàn của tỉnh để kiểm soát người ra, vào khu vực cách ly.

- Huy động tối đa lực lượng, phương tiện, trang thiết bị kỹ thuật bảo đảm phân loại, sơ cứu, cấp cứu kịp thời người nhiễm bệnh theo phác đồ của Bộ Y tế tại các khu cách ly điều trị. Đề nghị sự hỗ trợ về chuyên môn của các bệnh viện tuyến Trung ương và Bộ Y tế. Tổ chức tiếp nhận sự hỗ trợ, viện trợ về lực lượng, thuốc, vật tư, hóa chất, trang thiết bị từ các nguồn hợp pháp và tuyên truyền hỗ trợ.

- Phun thuốc khử trùng tại gia đình, tại các doanh nghiệp có trường hợp nhiễm bệnh và các khu vực xung quanh.

- Rà soát số lượng hiện có và xây dựng kế hoạch dự trữ, bổ sung thuốc, vật tư, trang thiết bị, kinh phí phục vụ công tác phòng, chống dịch lan rộng, kéo dài.

4. Công an tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng thực hiện nghiêm việc giám sát, kiểm soát, bảo đảm an ninh tại khu, cụm công nghiệp, các khu vực cách ly y tế bắt buộc.

- Chỉ đạo tăng cường công tác quản lý cư trú, “năm hộ, năm người” sớm phát hiện các trường hợp đã từng ở, đi, đến từ vùng dịch; phối hợp với lực lượng chức năng quản lý, giám sát chặt chẽ các trường hợp đang thực hiện cách ly y tế, theo dõi sức khỏe tại nơi cư trú, lưu trú theo đúng quy định.

- Phối hợp với Ban Quản lý các KCN tỉnh và các đơn vị có liên quan, UBND cấp huyện nắm, quản lý người nước ngoài, việc thực hiện các quy định về cách ly y tế, phòng, chống dịch của người nước ngoài tại các doanh nghiệp trong KCN.

- Phối hợp với lực lượng chức năng xác minh, xử lý nghiêm các vi phạm liên quan tới công tác phòng, chống dịch, đưa tin sai sự thật, gây hoang mang trong dư luận.

5. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh.

- Phối hợp với Sở Y tế, Ban Quản lý các KCN tỉnh và các đơn vị liên quan, UBND cấp huyện đề xuất các biện pháp phòng, chống dịch, các biện pháp thực hiện cách ly công nhân tại KCN, CCN. Chỉ đạo quản lý, điều hành tất cả các khu cách ly trong các KCN, CCN khi đưa vào hoạt động và chịu trách nhiệm nếu để xảy ra lây nhiễm trong khu cách ly.

- Chỉ đạo các đơn vị thuộc thẩm quyền tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, tổ chức trực chiến 100% quân số, sẵn sàng cơ động lực lượng tham gia phòng, chống dịch; đồng thời, chuẩn bị doanh trại thành lập các khu cách ly tập trung khi có lệnh.

- Phối hợp với Sở Giao thông Vận tải, Ban Quản lý các KCN tỉnh, UBND cấp huyện trong việc vận chuyển các F1 về các khu cách ly tập trung.

- Chỉ đạo các điểm cách ly do Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đảm nhiệm sẵn sàng tiếp nhận các trường hợp nghi nhiễm từ các KCN, CCN trên địa bàn chuyển đến.

6. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Đài phát thanh truyền hình tỉnh, Báo Đắk Lắk và các cơ quan truyền thông thông tin.

- Phối hợp với Sở Y tế, Ban Quản lý các KCN tỉnh, các Sở, ban, ngành, địa phương liên quan chỉ đạo các cơ quan báo chí địa phương, Công thông tin điện tử tỉnh, Đài Truyền thanh - Truyền hình các huyện/thị xã/thành phố tăng cường công tác tuyên truyền để người lao động chủ động khai báo các trường hợp tiếp xúc gần với bệnh nhân và các trường hợp liên quan khác nhằm kịp thời áp dụng các biện pháp phòng, chống dịch bệnh.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí, truyền thông trên địa bàn đẩy mạnh tuyên truyền về các biện pháp phát hiện, phòng lây nhiễm, đồng thời xử lý nghiêm việc đăng tải, đưa các thông tin, tin đồn sai sự thật về dịch bệnh; Tuyên truyền việc công khai đường dây nóng phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại các

KCN và các đơn vị được phân công tiếp nhận, cách ly, điều trị bệnh nhân trên các phương tiện truyền thông để người lao động, doanh nghiệp được biết.

7. Sở Giao thông vận tải.

- Tham mưu cho UBND tỉnh ra quyết định tạm ngưng hoạt động lưu thông đường bộ trên các tuyến liên quan đến KCN và khu dân cư có trường hợp nhiễm bệnh, trừ trường hợp đặc biệt thực hiện nhiệm vụ phòng, chống dịch bệnh. Phối hợp với Công an tỉnh tổ chức phân luồng giao thông bảo đảm lưu thông trên các cung, tuyến đường khác.

- Lập kế hoạch huy động phương tiện giao thông để kịp thời vận chuyển người với số lượng lớn về các khu vực cách ly tập trung và vận chuyển thuốc men, hàng hoá.

8. Sở Công Thương.

- Phối hợp với UBND cấp huyện chỉ đạo các đơn vị có liên quan chấp hành, thực hiện nghiêm các quy định, hướng dẫn, chỉ đạo của Chính phủ, Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, Bộ Y tế, Bộ Công Thương và UBND tỉnh về phòng, chống dịch COVID-19 tại các CCN.

- Chỉ đạo các đơn vị sản xuất, cung ứng hàng hóa trên địa bàn tỉnh chủ động xây dựng phương án cung ứng hàng hóa đảm bảo đủ nguồn cung hàng hóa lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm và các mặt hàng tiêu dùng để phục vụ cho nhu cầu của người dân.

9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý các KCN tỉnh, UBND cấp huyện tham mưu UBND tỉnh hỗ trợ giải quyết chế độ chính sách cho người lao động, các doanh nghiệp trong thời gian nghỉ, doanh nghiệp dừng hoạt động do dịch bệnh; tham gia, phối hợp trong công tác xác minh các thông tin của người lao động trong các KCN, CCN để phục vụ cho công tác điều tra dịch tễ.

10. Sở Tài nguyên và Môi trường:

Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý các KCN tỉnh ban hành hướng dẫn thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải phát sinh trong các khu cách ly tập trung. Chỉ định đơn vị thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải.

11. Sở Tài chính:

Tham mưu trình UBND tỉnh xem xét, quyết định cấp kinh phí từ ngân sách nhà nước phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại các KCN theo đúng quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

13. Các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh trong các KCN, CCN:

a) Các doanh nghiệp, đơn vị sản xuất kinh doanh trong các KCN, CCN:

- Chủ động phối hợp với Ban Quản lý các KCN tỉnh và UBND cấp huyện

nơi đơn vị đóng chân triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung quy định tại Kế hoạch này.

- Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tại đơn vị bao gồm người sử dụng lao động, đại diện các phòng ban, bộ phận y tế, nhân sự, công đoàn/tổ chức đại diện người lao động, an toàn vệ sinh lao động,... Trong đó bộ phận y tế là thường trực có nhiệm vụ tham mưu, phân công nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch tại nơi làm việc,... Tổ chức công đoàn/đại diện người lao động có trách nhiệm phối hợp tham gia kiểm tra, giám sát việc thực hiện; tuyên truyền cho người lao động; phản ánh các khó khăn, vướng mắc và việc thực hiện chế độ chính sách cho người lao động.

- Phân công và công khai thông tin liên lạc (tên, số điện thoại) của cán bộ đầu mối phụ trách về công tác phòng, chống dịch COVID-19 tại doanh nghiệp cho người lao động và các cơ quan, đơn vị biết.

- Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 tại đơn vị:

- + Nội dung của kế hoạch bao gồm những nội dung cần triển khai; người chịu trách nhiệm thực hiện, thời gian thực hiện; người chịu trách nhiệm kiểm tra và giám sát; kinh phí đảm bảo thực hiện. Lập bản đồ các vị trí có nguy cơ, rủi ro tại nơi làm việc, ký túc xá/khu nhà ở công nhân. Kế hoạch phải được thường xuyên kiểm tra, đánh giá trong quá trình thực hiện để điều chỉnh phù hợp.

- + Kế hoạch phải bao gồm cả phương án xử trí và bố trí phòng để cách ly tạm thời đối với trường hợp người lao động có một trong các biểu hiện mệt mỏi, sốt, ho, đau rát họng, khó thở; hoặc có ca bệnh hoặc F1, F2 trong quá trình làm việc hoặc khi đang ở ký túc xá/khu nhà ở xã hội. Sắp xếp nhân lực, kinh phí phù hợp để thực hiện kế hoạch.

- Bố trí khu cách ly tại khu vực làm việc hoặc tại ký túc xá/khu nhà ở công nhân của người lao động tại doanh nghiệp.

- Ký cam kết với Ban Quản lý các KCN tỉnh về việc thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, chịu trách nhiệm trước pháp luật về công tác phòng, chống dịch tại doanh nghiệp.

b) Các chủ đầu tư kinh doanh hạ tầng KCN, CCN:

- Thực hiện nghiêm, đầy đủ trách nhiệm của doanh nghiệp tại mục a nêu trên.

- Phối hợp với Ban Quản lý các KCN và các cơ quan chức năng trong công tác truyền thông các chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế, UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh phòng, chống dịch bệnh COVID-19, UBND các huyện/thành phố thuộc tỉnh Đắk Lắk và các Sở, ban ngành của tỉnh về công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 đến các doanh nghiệp trong KCN.

- Bố trí cán bộ trực 24/24h, thường xuyên nắm bắt diễn biến tình hình dịch bệnh COVID-19 trong KCN thuộc quyền quản lý và báo cáo kịp thời tình hình, các trường hợp phát sinh về Ban Quản lý các KCN, UBND huyện/thành phố theo đường dây nóng.

- Chủ động bố trí nhân lực và chuẩn bị các vật lực cần thiết để phối hợp kịp thời với các cơ quan chức năng khoanh vùng, dập dịch khi có tình huống phát sinh trong KCN.

- Phối hợp, thực hiện việc bố trí khu cách ly tại KCN thuộc quyền quản lý theo yêu cầu, hướng dẫn của các cơ quan chức năng..

- Phối hợp với các đơn vị Công an kiểm tra, giám sát, đảm bảo tình hình an ninh trật tự, phòng, chống cháy nổ, vệ sinh môi trường tại khu cách ly, các doanh nghiệp, KCN thuộc quyền quản lý.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống dịch COVID-19 tại các KCN, CCN trên địa bàn tỉnh. Yêu cầu các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh, UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- TTTU, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- BCĐ PCD COVID-19 cấp tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- BQL các KCN tỉnh;
- Các CĐT hạ tầng, doanh nghiệp trong KCN, CCN;
- Phòng CN;
- Lưu: VT, KGVX (Th.50b)

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



H'Yim Kđoh

Phụ lục I

DANH SÁCH CÁC DOANH NGHIỆP TRONG KHU CÔNG NGHIỆP HÒA PHÚ

(Kèm theo Kế hoạch số 5830 /KH-UBND ngày 30 / 06 /2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

TT	Tên Doanh nghiệp	Số lao động	Điện thoại công ty	Email	Giám đốc/ Tổng GP	Điện thoại giám đốc
1	Công ty TNHH MTV XNK 2/9 - CN Hòa Phú	61	02623680010	info@simexcovl.com.vn	Dương Đình Thạch	02623950015
2	Công ty CP Thép Đông Nam Á	590	02623949197	info@asiansteel.com.vn	Hồ Văn Phương	0973435145
3	Công ty CP Đầu tư và phát triển An Thái	95	0263949079	anthai.jsc@anthaigroup.vn	Nguyễn Xuân Lợi	0983649369
4	Công ty TNHH MTV Dầu khí TP.HCM CN Đắk Lắk	11	02623949183	phuochai218@gmail.com	Trần Trình Duy	0913354118
5	Công ty cổ phần cao su Đắk Lắk - NM chế biến chi thun	65	02623989979	lamhieu9184@gmail.com	Võ Tiến Hùng	02623989979
6	Công ty TNHH MTV Việt Nga	8	02623825073	duydanng2003@gmail.com	Hoàng Đăng Nghĩa	0915805502
7	Công ty TNHH MTV phân bón Tây Nguyên	20	02623773399	sanghoathang@gmail.com	Dương Văn Hùng	0903155255
8	Công ty TNHH TM & SX phân bón Việt Đức	8	02623910077	congythphanbonvietduc@gmail.com	Hoàng Văn Việt	0905505858
9	Công ty TNHH Cao Lâm Phát	30	02623825587	nguyentuanldk@gmail.com	Nguyễn Văn Tuấn	0939 379 555
10	Công ty TNHH gạch không nung Việt Tân	7	0377065762	gachkhongnungvietan@gmail.com	Lê Văn Linh	0377065762
11	Công ty TNHH Thủy Kim Sinh	40	0936447679	anlphu@thuykinsinh.com	Nguyễn Thị Kim Chi	0936447679
12	Cty TNHH phân bón Minh Thắng	8	02623637999	phanbonminhthang@gmail.com	Phan Văn Thắng	0975174477
13	Cty TNHH Minh Phát	14	0983982147	quynhngminhphat@gmail.com	Nguyễn Quang Quỳnh	0983982147

TT	Tên Doanh nghiệp	Số lao động	Điện thoại công ty	Email	Giám đốc/ Tổng GD	Điện thoại giám đốc
14	Công ty TNHH Thanh Minh Ban Mê	40	0984452479	uyemganhnt@gmail.com	Mã Duy Long	0916116941
15	Cty TNHH Minh Long Sang Trờng	60	02623786789	minhlongsangtrong.group@gmail.com	Ngô Đức Trọng	0906412345
16	Công ty TNHH An Trung Mạnh	185	0905270478	antrungmanh2014@gmail.com	Võ Thành Long	0945520789
17	Công ty TNHH gạch Long Phát	60	0914227035	glongphat2018@gmail.com	Nguyễn Thị Thu Vân	0914227035
18	Công ty cổ phần cấp thoát nước Wadaco Đắk Lắk	20	02623561199	daklak.waseco@gmail.com	Trần Thanh Hợi	0914053073
19	Công ty cổ phần tập đoàn quốc tế Mỹ Việt	40	02623666222	info@myvietinc.vn	Doãn Hữu Tuệ	02623666222
20	Công ty TNHH MTV Đình Trung	37	02623986986	congydinhtrung@gmail.com	Phạm Đình Trung	0834873234
21	Công ty TNHH Bao bì Đại lục Tây Nguyên	580	02839612827	kinhkindung2702@gmail.com	Nguyễn Mạnh Kha	0917971111
22	Công ty CP nông nghiệp hữu cơ An Phú	12	02923686999	anphuorganic@gmail.com	Nguyễn Xuân Huy	0983004055
23	Công ty cổ phần xây dựng và đầu tư Đắk An	11	026238469894	congydaklan@gmail.com	Lê Thị Mỹ Trâm	0903151500
24	Công ty TNHH Mai Thiên Khánh	5	02623956111	trinhsom1389@gmail.com	Trần Xuân Quảng	0913912341
25	Công ty TNHH Kim Sơn	8	02623955804	khidokkimson@gmail.com	Nguyễn Thị Mai	0914057588
26	Công ty TNHH TM VT Thành Công	10	0939599669		Lưu Quang Tùng	0939599669
27	Công ty cổ phần ứng dụng công nghệ sinh học An Thái	14	02623728999	hunganhtai12@gmail.com	Nguyễn Xuân Huy	0983004055
28	Công ty TNHH SXTMDV VINAWAX - Cn Đắk Lắk	6	0943094235	dingvinhac@gmail.com	Đinh Thanh Triêm	0944759369

TT	Tên Doanh nghiệp	Số lao động	Điện thoại công ty	Email	Giám đốc/ Tổng GD	Điện thoại giám đốc
29	Công ty TNHH Đại Tín		02623799991	habitatjsc@gmail.com	Cao Mạnh Thúc	02623799991
30	Công ty TNHH ĐT TM Niên Niên Hồng	20	0977202054		Nguyễn Quang Tuấn	0977202054
31	Công ty TNHH nhựa Quyết Thắng	3	0911471960		Bùi Quang Hợp	0911471960
32	Cty TNHH MTV SXTM DV Nông Xanh	6	02623480086	info@nongxanh.com	Phạm Bá Tươi	0914002637
33	Công ty TNHH MTV nông sản Hồng Tự	10	0983489277		Phạm Thị Hồng	0983489277
34	Nhà máy sinh học TKS - CN Công ty TNHH Thủy Kim Sinh Đắc Lắc		0936447679	anhphu@thuykinsinh.com	Nguyễn Thị Kim Chi	0936447679
35	Công ty CP thực phẩm công nghệ cao Bắc Âu	10	0908881850	bacaurmushroom@gmail.com	Đinh Thiên Nhân	0908881850
36	Công ty CP đầu tư và khai thác mỏ Tân Việt Bắc					
	Tổng cộng	2.094	-	-	-	-

Phụ lục II
THÔNG TIN VỀ CỤM CÔNG NGHIỆP
(Kèm theo Kế hoạch số 5830 /KH-UBND ngày 30 / 06 /2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

TT	Tên CCN, địa chỉ, quy mô	Cơ quan quản lý	Chủ đầu tư	Số doanh nghiệp hoạt động, dự án	Công nhân, người lao động (người)
1	Cụm công nghiệp Tân An 1 và Tân An 2: (02) Km 8, Tỉnh lộ 8, phường Tân An, thành phố Buôn Ma Thuột; quy mô: 105 ha	UBND TP.BMT	Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Giao thông Hồng Lĩnh (địa chỉ trụ sở: Số 24 đường số 10, xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh);	91 dự án	2.930
2	Cụm công nghiệp Ea Ral, Thị trấn Ea Drăng và xã Ea Ral, huyện Ea H'leo; quy mô: 33 ha.	UBND huyện Ea H'leo	Ban quản lý các dự án đầu tư và xây dựng huyện Ea H'leo;	8 dự án	430
3	Cụm công nghiệp Ea Lê, Địa chỉ: Xã Ea Lê, huyện Ea Súp; quy mô: 25ha.	UBND huyện Ea Súp	Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Ea Súp	01 dự án	18
4	Cụm công nghiệp Krông Búk 1, Xã Pong Drang, huyện Krông Búk; quy mô: 69,3ha	UBND huyện Krông Búk	Công ty TNHH MTV Đầu tư và Kinh doanh hạ tầng công nghiệp Ngọc Hùng	10 dự án	250
5	Cụm công nghiệp Ea Dar, Xã Ea Dar, huyện Ea Kar; quy mô: 49,83ha	UBND huyện Ea Kar	Ban quản lý các dự án đầu tư và xây dựng huyện Ea Kar	07 dự án	187
6	Cụm công nghiệp M'Drăk: Xã Krông Jing, huyện M'Drăk; quy mô: 70ha	UBND huyện M'Drăk	Ban quản lý các dự án đầu tư và xây dựng huyện M'Dăk	01 dự án	63
7	Cụm công nghiệp Cư	UBND huyện Cư Kuin	Trung tâm phát triển cụm công nghiệp	02 dự án	200

	Kuixã Dray Bhang, huyện Cư Kuin; quy mô: 75ha		Cư Kuin		
8	Cụm công nghiệp Krông BôngXã Hòa Sơn, huyện Krông Bông; quy mô: 16,6ha	UBND huyện Krông Bông	Công ty TNHH vật liệu xây dựng Krông Bông	01 dự án	20
	9 CCN				4.098

Phụ lục III
HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TỔ AN TOÀN COVID
TRONG CÁC NHÀ MÁY, CÔNG TY, XÍ NGHIỆP,
CƠ SỞ SẢN XUẤT, DOANH NGHIỆP

(Kèm theo Kế hoạch số 5830 /KH-UBND ngày 30 / 06/2021 của UBND tỉnh Đắk Lắk)

1. Mục đích:

Giám sát và phòng, chống COVID-19 chủ động tại từng phân xưởng/dây chuyền sản xuất/tổ sản xuất/vị trí làm việc của các nhà máy, công ty, xí nghiệp, cơ sở sản xuất, doanh nghiệp.

2. Cách thức tổ chức:

- Các nhà máy, công ty, xí nghiệp, cơ sở sản xuất, doanh nghiệp cần thành lập các tổ phòng chống covid trong sản xuất gọi tắt là Tổ an toàn COVID. Mỗi phân xưởng/dây chuyền sản xuất/tổ sản xuất/vị trí làm việc cần thành lập ít nhất 01 Tổ an toàn COVID. Mỗi tổ từ 3-5 người, thành phần nên gồm lãnh đạo các tổ/đội/nhóm; các công nhân có tinh thần trách nhiệm cao, gương mẫu.

- Các Tổ an toàn COVID do giám đốc nhà máy, công ty, xí nghiệp, cơ sở sản xuất, doanh nghiệp ra quyết định thành lập trong đó có phân công trách nhiệm phụ trách cụ thể cho từng tổ.

3. Nhiệm vụ:

Hàng ngày Tổ an toàn COVID thực hiện những nhiệm vụ sau đây:

- Tuyên truyền, nhắc nhở, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo quy định của công nhân tại nơi làm việc, nơi sản xuất.

- Thực hiện việc theo dõi sức khỏe đầu giờ, trong giờ làm việc của công nhân.

- Giám sát, phát hiện và báo cáo ngay cho lãnh đạo và bộ phận y tế của công ty khi phát hiện các trường hợp công nhân nghi ngờ bị mắc bệnh phát hiện được lúc đầu giờ làm việc hoặc trong lúc đang sản xuất: sốt, ho, đau họng, hội chứng cúm; biểu hiện viêm đường hô hấp để tổ chức cách ly và lấy mẫu bệnh phẩm kịp thời.

- Hỗ trợ cơ quan chức năng truy vết F1, F2 và các hoạt động phòng chống dịch trong trường hợp trong công ty xuất hiện ca bệnh Covid-19.

- Thực hiện các nhiệm vụ phòng chống dịch phù hợp khác do lãnh đạo công ty phân công.

4. Phòng tránh lây nhiễm cho Tổ an toàn COVID:

Các thành viên Tổ an toàn COVID khi làm nhiệm vụ phải luôn tuân thủ các biện pháp phòng chống dịch theo quy định tại nơi sản xuất/nơi làm việc để đảm bảo an toàn phòng tránh lây nhiễm./.